

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN T
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26/4/2024

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN T

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Điệp

Bà Trần Thanh Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Quân Thu Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn T.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T tham gia phiên tòa:** Bà Lưu Thị Hải Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn T xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 382/2023/TLST-HNGĐ ngày 9 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 03 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2024/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Mai Thị Ngọc Y, sinh năm 1999.

HKTT: Ấp 1/5, xã Vĩnh Châu A, huyện Tân H, tỉnh Long An.

Nơi ở hiện tại: Khu phố Mỹ K, thị trấn Hiệp P, huyện Nhơn T, Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Anh Lê Văn N, sinh năm 1987.

HKTT: Gò B, xã Tân Hộ C, huyện Tân H1, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: Khu phố Mỹ K, thị trấn Hiệp P, huyện Nhơn T, Đồng Nai.

(Chị Y có đơn xin xét xử vắng mặt, anh N vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 9 năm 2023 và lời khai có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Mai Thị Ngọc Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Văn N có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hộ, huyện Tân H1, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 18/7/2017. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc do bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi vã nhau, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, Nay chị nhận thấy không còn tình cảm và mục đích hôn nhân không đạt nên chị xin được ly hôn với anh Lê Văn N.

Về con chung: Chị và anh N không có con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Lê Văn N đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo giao nộp chứng cứ, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không đến Tòa làm việc nên không ghi được lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Từ khi thụ lý, quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Chị Y và anh N có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hộ C, huyện Tân H1, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 18/7/2017. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc do bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi vã nhau. Nay chị nhận thấy không còn tình cảm và mục đích hôn nhân không đạt nên chị xin được ly hôn với anh Lê Văn N.

Nay chị Y nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Y làm đơn này xin Tòa án cho chị Y được ly hôn với anh N.

Do chị Y và anh N kết hôn vào ngày 18/7/2017, khi kết hôn anh chị có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8, 9 Luật HNGĐ năm 2014. Nhận thấy, chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật HNGĐ năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Y.

Về con chung: Chị Y và anh N không có con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Mai Thị Ngọc Y có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lê Văn N đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị Y, anh N.

[2]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn. Bị đơn anh Lê Văn N có địa chỉ tạm trú tại: Khu phố Mỹ K, thị trấn Hiệp P, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhơn T.

[3]. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Mai Thị Ngọc Y về việc xin ly hôn với anh Lê Văn N thì thấy rằng: Chị Y anh N kết hôn với

nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hộ, huyện Tân H1, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 18/7/2017 nên xác định hôn nhân giữa chị Y, anh N là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi vã, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ. Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử Tòa án đã nhiều lần gửi giấy triệu tập làm việc, hòa giải nhưng anh N không đến Tòa làm việc chứng tỏ việc anh N bỏ mặc hôn nhân, không có thiện chí hàn gắn xây dựng gia đình. Qua xác minh tại UBND thị trấn Hiệp P mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Y và anh N địa phương không nắm được, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nhơn T xét xử theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, vợ chồng chị Y anh N đã mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không bàn bạc đoàn tụ chứng tỏ mục đích hôn nhân không đạt. Do đó chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Y, xử cho chị Mai Thị Ngọc Y được ly hôn anh Lê Văn N.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không xét.

[4] Về án phí: Chị Y là người nộp đơn xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 235, 238, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 8, 9 Luật HNGĐ năm 2014;

Áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị Ngọc Y về việc xin ly hôn với anh Lê Văn N. Xử cho chị Mai Thị Ngọc Y được ly hôn với anh Lê Văn N.

2. Về con chung: Không có con chung.

3. Về tài sản chung: Không có nên không xét.

4. Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không xét.

5. Về án phí: Chị Mai Thị Ngọc Y phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn nH được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số

0001930 ngày 05/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai. Chị Y đã nộp đủ án phí.

Chị Mai Thị Ngọc Y, anh Lê Văn N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

*** Nơi nhận :**

- CCTHADS H. Nhơn T;
- VKSND H. Nhơn T;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- UBND xã UBND xã Tân Hộ, huyện Tân H1, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Mai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**

Lê Thị Ánh Sáng – Nguyễn Văn Ba

Nguyễn Văn Thành

